

Số: /KL-TTH

Bình Sơn, ngày tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Tại UBND xã Bình Hải
Thời kỳ thanh tra: Năm 2022

Ngày 06/9/2023, Chánh Thanh tra huyện Bình Sơn ban hành Quyết định số 30/QĐ-TTH về việc thanh tra tại UBND xã Bình Hải với các nội dung: Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật Đất đai năm 2013; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thu, chi tài chính - ngân sách xã; Thanh tra các khoản huy động đóng góp của Nhân dân, các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân; Thanh tra việc thực hành dân chủ ở xã; việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 17/BC-ĐTT ngày 17/11/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện kết luận thanh tra như sau:

I. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

1.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1.1.1. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo

UBND xã Bình Hải ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 (*Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 01/3/2022*) để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

UBND xã chỉ tuyên truyền, phổ biến Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 cho Nhân dân trên địa bàn xã thông qua hệ thống truyền thanh của xã.

1.1.2. Thực hiện pháp luật về tiếp công dân

- UBND xã Bình Hải đã ban hành và niêm yết công khai Nội quy tiếp công dân (*kèm theo Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 17/5/2021*); Quy chế tiếp công dân (*kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 17/5/2021*); niêm yết Quyết định số 1560/QĐ-UBND ngày 14/11/2020 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn, giải

quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã (*tại Thông báo số 121/TB-UBND ngày 29/12/2021*) vào ngày thứ 4 hàng tuần.

- Đã bố trí 01 Phòng Tiếp công dân riêng (*ở tầng 2, nhà làm việc của UBND xã*), trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo phục vụ công tác tiếp công dân, tạo điều kiện cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị theo quy định; đã phân công lần lượt 02 công chức Văn phòng - Thống kê, sau đó đổi qua Công chức Tư pháp - Hộ tịch để thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, tiếp nhận và xử lý đơn thư.

- Kết quả kiểm tra cho thấy, công chức được giao nhiệm vụ đã thực hiện mở Sổ tiếp công dân (*định kỳ, đột xuất và thường xuyên*), Sổ tiếp nhận đơn, thu đề ghi chép, theo dõi và tổng hợp theo quy định; tuy nhiên, sử dụng mẫu sổ không đúng quy định tại mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

- Trong kỳ thanh tra, Chủ tịch UBND xã đã tiếp 74 lượt/76 người/72 vụ việc (*không có đoàn đông người*), trong đó:

+ Tiếp công dân định kỳ: Chủ tịch UBND xã đã tiếp 35 kỳ (*không có ủy quyền cho cấp phó*) với 37 lượt/37 người/37 vụ việc (*41 kỳ còn lại không có công dân đăng ký*); trong đó:

Qua kiểm tra Sổ tiếp công dân định kỳ cho thấy có một số buổi tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã chưa có sự tham gia đầy đủ của các thành phần, như: Đảng ủy, HĐND xã, UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị, xã hội (*Hội Nông dân, Hội Phụ nữ xã,...*) tham gia, giám sát. Kết thúc việc tiếp công dân, Chủ tịch UBND xã không ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân.

+ Tiếp công dân thường xuyên: 39 lượt/39 người/35 vụ việc.

- UBND xã đã ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý đơn, giải quyết khiếu nại lần đầu, giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Bình Hải (*kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 17/5/2021*).

- Kết quả kiểm tra hồ sơ vụ việc cho thấy:

+ Một số trường hợp UBND xã chỉ giao nhiệm vụ cho 01 công chức Địa chính – Xây dựng xác minh, tham mưu giải quyết vụ việc là không khách quan.

+ Một số trường hợp, Chủ tịch UBND xã ban hành văn bản phân công nhiệm vụ cho công chức chuyên môn tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền, nhưng không nêu rõ họ tên và không ấn định thời gian hoàn thành.

1.1.3. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn, thư

a) Tiếp nhận: Trong năm 2022, UBND xã đã tiếp nhận và xử lý **87 đơn/80 vụ**, trong đó:

- Kỳ trước chuyển sang: 07 đơn/07 vụ.
- Tiếp nhận trực tiếp: 66 đơn/59 vụ.
- Cấp trên chuyển đến: 13 đơn/13 vụ.

** Tuy nhiên, tại Báo cáo số 224/BC-UBND ngày 19/9/2023, thể hiện Chủ tịch UBND xã đã tiếp nhận **85 đơn/83 vụ**; nguyên nhân có sự chênh lệch số liệu như trên được UBND xã giải trình là do có một số vụ việc do cấp trên chuyển về trùng với số vụ đã được UBND xã tiếp nhận; một số trường hợp nhiều công dân cùng gửi đơn tranh chấp, phản ánh, kiến nghị nhưng chỉ có 01 vụ việc (như trường hợp ông Nguyễn Thanh Hùng viết đơn tranh chấp với ông Ngô Văn Cúc, ông Ngô Văn Cúc cũng viết đơn tranh chấp với ông Nguyễn Thanh Hùng cùng tại một thửa đất; vụ ông Đỗ Ngọc Trinh có 02 đơn yêu cầu nhưng chỉ có 01 vụ việc...), nhưng công chức được giao nhiệm vụ vẫn tiếp tục ghi chép vào sổ, dẫn đến trùng lặp.*

b) Phân loại theo nội dung (87 đơn/80 vụ)

- Khiếu nại: 01 đơn/01 vụ.
- Tố cáo: 0 vụ.
- Phản ánh, kiến nghị: 86 đơn/79 vụ (trong đó: Tranh chấp đất đai: 35 đơn/28 vụ; phản ánh, kiến nghị khác: 51 đơn/51 vụ).

c) Xử lý đơn

- Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã: **71 đơn/64 vụ** (trong đó: khiếu nại 01 đơn/01 vụ; tranh chấp đất đai: 35 đơn/28 vụ; phản ánh, kiến nghị khác: 35 đơn/35 vụ).

- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 10 đơn/10 vụ, đã hướng dẫn gửi đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Số đơn không đủ điều kiện xử lý (Đơn được gửi cho nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong đó có cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người có thẩm quyền giải quyết; ...): 06 đơn/06 vụ.

** Qua kiểm tra cho thấy việc phân loại, xử lý đơn thư tại UBND xã Bình Hải về cơ bản đảm bảo; nhưng vẫn còn một số trường hợp phân loại chưa chính xác nội dung đơn, còn nhầm lẫn giữa tranh chấp với phản ánh, kiến nghị, dẫn đến việc tham mưu giải quyết không đúng quy trình.*

1.1.4. Việc thực hiện pháp luật về khiếu nại

- Số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền: 01 vụ (ông Dương Đình Trung, thôn Phước Thiện, xã Bình Hải).

+ Nội dung khiếu nại: Tại đơn đề ngày 27/11/2022 có nội dung khiếu nại Công văn số 359/UBND ngày 26/10/2022 của UBND xã Bình Hải về việc xác định hồ sơ cấp GCN QSDĐ của ông Dương Đình Trung (*UBND xã cho rằng có một phần diện tích hiện công dân đang sử dụng và lập thủ tục đề nghị cấp GCN có nguồn gốc do lấn chiếm đất UBND xã quản lý*).

+ Kết quả giải quyết: UBND xã đã mời công dân đến làm việc tại biên bản ngày 06/12/2022; qua làm việc, người khiếu nại thống nhất, tự nguyện rút lại toàn bộ nội dung khiếu nại theo đơn đề ngày 27/11/2022. Như vậy, vụ việc đã được giải quyết xong.

- Đã giải quyết 01/01 vụ (*thông qua giải thích pháp luật, người khiếu nại tự nguyện rút đơn*).

- Số vụ việc còn tồn đọng: 0.

1.1.5. Kết quả giải quyết đơn tranh chấp, phản ánh, kiến nghị

a) Theo Báo cáo số 224/BC-UBND ngày 19/9/2023, thể hiện Chủ tịch UBND xã đã hòa giải, giải quyết 74/82 vụ việc phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát, UBND xã **đã giải quyết 50/63 vụ việc**, tương ứng 80%; **còn lại 13 vụ** (*có 07 vụ tranh chấp đất đai; 06 vụ phản ánh, kiến nghị*) chuyển sang năm 2023 tiếp tục giải quyết; cụ thể:

- Tranh chấp đất đai: Đã hòa giải 21/28 vụ (*trong đó: 01 vụ rút đơn; 14 vụ thành; 06 vụ không thành*).

- Phản ánh, kiến nghị: 29/35 vụ.

b) Đến thời điểm thanh tra đã giải quyết thêm được 08 vụ, **còn lại 05 vụ** đang tiếp tục giải quyết (*các vụ việc này phức tạp, có vụ việc liên quan đến chia đất chia theo Nghị định 64 (các trường hợp có đất không có sổ, có sổ không có đất ở tại thôn Thanh Thủy); liên quan đến các Dự án đang thi công trên địa bàn xã, người có đơn yêu cầu không hợp tác với UBND xã để kiểm tra hiện trường thửa đất tranh chấp.... nên gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ việc (cụ thể có **phụ lục 01** kèm theo)*).

c) Kết quả giải quyết đơn thư do cấp trên chuyển đến:

Trong năm 2022, UBND xã đã tiếp nhận 13 đơn/13 vụ do cấp trên chuyển đến (*UBND huyện, Ban tiếp công dân huyện, Thanh tra huyện,...*), trong đó: khiếu nại 0 đơn/0 vụ; tố cáo 0 đơn/0 vụ; phản ánh, kiến nghị 13 đơn/13 vụ. Đến nay đã hòa giải, giải quyết 12/13 vụ; hiện đang tiếp tục xác minh để hòa giải, giải quyết 01 vụ (*trùng với số vụ do UBND xã tiếp nhận*).

1.1.6. Trình tự, thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai

- Thành phần tham gia hòa giải tranh chấp đất đai chưa đảm bảo quy định (*thiếu Ủy ban MTTQVN xã, Trưởng thôn và người có uy tín trong dòng họ, ở*

nơi sinh sống, nơi làm việc; người có trình độ pháp lý, có kiến thức xã hội; già làng, chức sắc tôn giáo, người biết rõ vụ, việc) tại khoản 3 Điều 202 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 11 Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 3856/UBND ngày 08/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn.

- Việc ghi chép tại các biên bản hòa giải chưa đầy đủ thông tin được quy định tại khoản 3 Điều 12 Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, như ý kiến tham gia của thành phần hòa giải không được ghi chép đầy đủ,...

- Việc Chủ tịch UBND xã chỉ giao nhiệm vụ cho 01 công chức Địa chính - Xây dựng (*đơn ông Nguyễn Văn Hậu; đơn ông Phạm Tiến Dũng; đơn ông Nguyễn Duy Thời; đơn bà Đặng Thị Sen...*) thẩm tra, xác minh, tham mưu giải quyết các vụ việc là không khách quan.

- Một số vụ việc không có báo cáo xác minh của công chức Địa chính - Xây dựng đối với thửa đất đang tranh chấp, hoặc nếu có báo cáo thì không đầy đủ nội dung theo quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh; biên bản chưa thể hiện rõ ràng kết quả hòa giải thành hay không thành; chưa hướng dẫn các bên tranh chấp thực hiện quyền gửi đơn tiếp theo; thành phần tham gia hòa giải chưa đảm bảo quy định tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP của Chính phủ; một số vụ việc không có trích lục thửa đất đang tranh chấp,...

- Công tác chuẩn bị, trình tự thủ tục hòa giải tranh chấp chưa đảm bảo quy định tại Điều 11 Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Hồ sơ hòa giải tranh chấp đất đai chưa đảm bảo, chưa lập danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

1.1.7. Nội dung khác

- Đã thành lập và kiện toàn Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định (*tại Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 25/11/2022*).

- Đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ (*tại Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 07/6/2022*); đã ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND xã và Hội Nông dân xã trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân trên địa bàn xã (*kèm theo Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 07/6/2022*); trong quá trình hòa giải, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, có một số trường hợp UBND xã có mời Hội Nông dân tham gia giải quyết để đảm bảo quyền lợi của Hội viên theo quy định.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo: UBND xã Bình Hải có thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, nhưng không đảm bảo thời gian theo quy định của Chủ tịch UBND huyện tại Công văn số 2459/UBND-NC ngày 13/8/2021.

- Đã thực hiện chi trả chế độ cho công chức kiêm nhiệm công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư theo Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Công tác phòng, chống tham nhũng

1.2.1. Việc ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng: UBND xã Bình Hải đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 26/01/2022 về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 để triển khai thực hiện.

1.2.2. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, quản lý đất đai

- Về hoạt động mua sắm công: Trong kỳ thanh tra, UBND xã không tổ chức mua sắm trang thiết bị, tài sản công vụ.

- Về hoạt động xây dựng cơ bản: Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND xã đã thành lập Ban quản lý, Ban giám sát công trình để thực hiện việc quản lý, giám sát nhằm phát hiện và phòng, ngừa tham nhũng trong lĩnh vực này và thực hiện công khai theo quy định (*Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 về việc Ban quản lý các công trình đầu tư XD CB thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2026*).

- Trong việc quản lý tài chính, ngân sách: UBND xã thực hiện báo cáo công khai dự toán thu, chi tài chính ngân sách xã năm 2022 trên Đài truyền thanh xã và các thôn xóm, tại các kỳ họp HĐND xã định kỳ (*giữa năm và cuối năm*) và Hội nghị CBCCC hàng năm (*tại các Thông báo số 122/TB-UBND ngày 31/12/2021 công khai dự toán thu, chi ngân sách của UBND xã năm 2022, Thông báo số 52a/TB-UBND ngày 21/7/2022 công khai quyết toán năm 2021; Thông báo số 54/TB-UBND ngày 01/8/2022 công khai quyết toán năm 2023*).

Nhân dân đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa; quỹ vì người nghèo; quỹ phòng, chống thiên tai theo đúng quy định của cấp trên và công khai cho Nhân dân biết, nội dung công khai các khoản huy động gồm: Mục đích huy động, mức đóng góp, việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

- Trong lĩnh vực quản lý đất đai: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc cấp GCN QSDĐ lần đầu đều được công khai khai rộng rãi cho nhân dân biết (*Thông báo số 01/TB-DSCK ngày 12/01/2022; Thông báo số 02/TB-DSCK ngày 27/5/2022; Thông báo số 03/TB-DSCK ngày 04/5/2022; Thông báo số 04/TB-DSCK ngày 27/5/2022; Thông báo số 05/TB-DSCK ngày 20/7/2022; Thông báo số 06/TB-DSCK ngày 12/8/2022; Thông báo số 07/TB-DSCK ngày 10/10/2022; Thông báo số 08/TB-DSCK ngày 25/02/2022 về việc niêm yết công khai hồ sơ*

đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn xã).

1.2.3. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

Trong kỳ thanh tra, đã thực hiện chuyển đổi 02 vị trí công tác Tư pháp - Hộ tịch đến nhận công tác tại UBND xã Bình Hải và ngược lại theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

1.2.4. Việc cải cách thủ tục hành chính, đổi mới công nghệ quản lý

- Đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn xã (*tại Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 01/3/2022*).

- Đã thành lập, kiện toàn Tổ tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa nhằm giải quyết nhanh, kịp thời các loại hồ sơ, giấy tờ của tổ chức và công dân (*tại Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 31/10/2022*).

- Việc đổi mới công nghệ quản lý chủ yếu là trang bị máy vi tính cho công chức, cán bộ; hiện tại ở UBND xã có 27 bộ máy vi tính, đều được kết nối Internet để cập nhật thông tin, văn bản pháp luật thuận lợi.

1.2.5. Đã thực hiện việc chi trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức được hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2.6. Kết quả thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

- Trong kỳ thanh tra, UBND xã có 03 đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 gồm: Chủ tịch UBND xã và 02 Phó Chủ tịch UBND xã, đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo đối tượng và giao nộp bản kê khai đúng thời gian theo quy định.

- Thực hiện công khai bản kê khai (*bằng hình thức niêm yết công khai tại biên bản ngày 12/12/2022 và kết thúc niêm yết ngày 30/12/2022*) và báo cáo kết quả kê khai lên cấp trên theo quy định (*tại Báo cáo số 30/BC-UBND ngày 15/12/2022*).

1.2.7. Xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc cán bộ, công chức nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ

- Đã thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách tại các cuộc họp định kỳ của UBND xã.

- Trong kỳ thanh tra, cán bộ, công chức thuộc UBND xã không có nhận quà tặng thuộc qui định phải nộp lại.

1.2.8. Thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

UBND xã đã ban hành Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 về Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong bộ máy hành chính Nhà nước thuộc UBND xã Bình Hải theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV để triển khai thực hiện; đồng thời, qua thanh tra cho thấy từ năm 2022 đến nay chưa có trường hợp cán bộ, công chức nào vi phạm Quy tắc ứng xử phải xem xét, xử lý.

1.2.9. UBND xã đã thực hiện niêm yết công khai các khoản thu phí, lệ phí theo từng lĩnh vực, ngành cụ thể tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; đồng thời thông báo rộng rãi trên Đài truyền thanh để nhân dân biết, giám sát, phát hiện, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực.

1.2.10. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: UBND xã có thực hiện báo cáo, nhưng chưa đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật Đất đai năm 2013

2.1. Công tác chỉ đạo, thực hiện phổ biến, tuyên truyền pháp luật; biện pháp quản lý nhà nước để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai tại địa phương

Chủ tịch UBND xã có triển khai thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về đất đai, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai cho Nhân dân bằng các hình thức như: Phát trên đài truyền thanh xã, đi tuyên truyền lưu động bằng xe tại từng thôn, các hội nghị ... và ban hành Công văn số 273/UBND ngày 19/8/2022 về việc thực hiện một số biện pháp để chấn chỉnh công tác quản lý, xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn xã; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 26/6/2021 về việc kiện toàn Tổ Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Tuy nhiên tình trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai vẫn xảy ra, tập trung nhiều nhất là hành vi sử dụng đất không đúng mục đích, xây dựng nhà ở với quy mô kiên cố trên đất nông nghiệp.

2.2. Tình hình vi phạm, việc phát hiện và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

- Trong năm 2022, có 08 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, do Trưởng thôn báo tin 06/08 trường hợp; Riêng trường hợp của ông Vũ Nhật Hùng là do bà Vũ Thị Minh Toàn báo tin; ông Đỗ Văn Anh do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi báo tin.

- Khi tiếp nhận nguồn tin báo, Chủ tịch UBND xã cử cán bộ, công chức đến hiện trường kiểm tra, lập thủ tục xử lý, khi phát hiện đang vi phạm, Chủ tịch UBND xã yêu cầu dừng hành vi vi phạm bằng lời nói, người vi phạm chấp hành dừng cho đến khi Chủ tịch UBND xã lập Biên bản vi phạm hành chính, Chủ tịch

UBND huyện ra Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả nên Chủ tịch UBND xã không áp dụng biện pháp ngăn chặn.

- Trong 08 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai có 01 trường hợp có hành vi vừa chiếm đất và sử dụng đất không đúng mục đích; còn lại 07 trường hợp đều có hành vi sử dụng đất không đúng mục đích. Khi phát hiện, Chủ tịch UBND xã đã tiến hành kiểm tra, lập Biên bản vi phạm hành chính, báo cáo, đề xuất và chuyển hồ sơ đến Chủ tịch UBND huyện để xử lý bước tiếp theo theo quy định của pháp luật (*do vượt thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã*).

Trên cơ sở báo cáo đề xuất của Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính và 02 quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (*vì đã hết thời hạn, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định*) theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020*) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

(chi tiết Phụ lục 02 kèm theo).

2.3. Việc thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả

- Theo báo cáo của UBND xã Bình Hải và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, trong 06 trường hợp xử phạt hành chính đã chấp hành nộp phạt với tổng số tiền là 24.000.000 đồng; có 05/08 trường hợp đã nộp khoản thu lợi bất chính với số tiền 3.886.259 đồng, còn 03 trường hợp chưa nộp.

- Qua kiểm tra hiện trạng cho thấy 08 trường hợp đến nay vẫn chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất theo quy định. Tuy nhiên, Chủ tịch UBND xã Bình Hải chưa thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền, vận động để người vi phạm chấp hành quyết định xử phạt. Ngoài ra qua kiểm tra thực tế thì 06 trường hợp ((1) Huỳnh Văn Thịnh, thôn An Cường; (2) ông Bùi Tấn Quanh, thôn An Cường; (3) ông Phạm Anh, thôn An Cường; (4) ông Nguyễn Trọng Gân, thôn Thanh Thủy; (5) ông Nguyễn Thông, thôn An Cường; (6) ông Đỗ Văn Anh, thôn Phước Thiện) tiếp tục hoàn thiện công trình (*hoàn thiện nhà ở, sân vườn, tường rào, công ngõ*) để đưa vào sử dụng để ở. Việc hoàn thiện công trình đưa vào sử dụng này theo giải trình của Chủ tịch UBND xã (*tại Biên bản làm việc ngày 31/10/2023*) được thực hiện sau khi có Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả nhưng UBND xã thiếu kiểm tra, theo dõi nên chưa kịp thời phát hiện, lập thủ tục xử lý, báo cáo cấp trên (*khi vượt thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã*) theo quy định.

2.4. Về phản ánh liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Ngoài 08 trường hợp vi phạm hành chính trong năm 2022 đã được phát hiện, lập thủ tục xử lý và UBND xã Bình Hải báo cáo thì qua thanh tra có tiếp nhận thông tin về việc vi phạm hành chính của 06 trường hợp sau:

(1) *Trường hợp làm nhà tạm ngoài bãi biển của ông Trương Văn Đại cháu ông Trương Văn Lang*

Theo giải trình của UBND xã Bình Hải tại Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 27/10/2023: Trường hợp nêu trên làm nhà vào năm 2020, UBND xã chỉ đạo Công chức Địa chính – Xây dựng thời điểm này là ông Bùi Hiếu có kiểm tra hiện trường và lập biên bản; tuy nhiên Chủ tịch UBND xã thiếu kiểm tra đối với công chức nên không tham mưu xử lý và hiện nay ông Bùi Hiếu đã chuyển công tác. Chủ tịch UBND xã sẽ chỉ đạo kiểm tra hiện trường và xử lý theo quy định của pháp luật trong thời gian đến.

(2) *Nhà hàng Minh Thư*

Theo giải trình của UBND xã Bình Hải tại Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 27/10/2023: Trường hợp nêu trên được kiểm tra và làm việc vào năm 2021, đồng thời vào thời điểm này Ban quản lý Dự án công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi đang thi công xây dựng bờ kè trên phần diện tích đất nhà hàng Minh Thư lấn chiếm, qua làm việc Bà thống nhất tháo dỡ để thi công dự án, hiện nay dự án đã thi công và hoàn thành đưa vào sử dụng.

(3) *Ông Nguyễn Văn Hiền*

Theo giải trình của UBND xã Bình Hải tại Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 27/10/2023: Trường hợp nêu trên che mái hiên lấn đất công vào năm 2023 và đang lập thủ tục để xử lý.

(4) *Bà Phạm Thị Kim Tuyền xây dựng nhà trên một phần đất của mẹ bà là bà Thiều Thị Thủy và một phần trên đất công do UBND xã quản lý*

Theo giải trình của UBND xã Bình Hải tại Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 27/10/2023: Trường hợp nêu trên UBND xã cùng các hội đoàn thể đến vận động gia đình bà cùng mẹ bà chấm dứt hành vi vi phạm và mẹ con bà đồng ý dừng (*có biên bản kèm theo*), tuy nhiên gia đình bà lợi dụng ngày cuối tuần và công trình thi công bờ kè đang thực hiện, chưa bàn giao mốc giải phóng mặt bằng nên UBND xã chưa lập biên bản với hành vi chiếm đất của Bà.

(5) và (6) *Trường hợp ông Huỳnh Tư và Huỳnh Năm*

Theo giải trình của UBND xã Bình Hải tại Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 27/10/2023: Trường hợp nêu trên xây dựng nhà vào năm 2022, tuy nhiên trường hợp của ông nằm ở vị trí trong xóm, ít người qua lại, thôn trưởng không báo cáo nên UBND xã chưa lập biên bản vì không phát hiện kịp thời. Qua thông tin giải

trình của UBND xã thể hiện vào ngày 25/10/2023, UBND xã mới nghe báo cáo trường hợp của ông Huỳnh Tư và ông Huỳnh Năm. UBND xã sẽ chỉ đạo công chức chuyên môn kiểm tra hiện trường, tham mưu xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua thông tin phản ánh liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và giải trình nêu trên của UBND xã Bình Hải cho thấy: Các nội dung phản ánh về vi phạm hành chính nêu trên có cơ sở; tuy nhiên việc phát hiện hành vi vi phạm ngoài thời kỳ thanh tra.

Về kết quả phát hiện, xử lý đối với các trường hợp nêu trên: Chủ tịch UBND xã đã kiểm tra, giải thích, vận động được trường hợp Nhà hành Minh Thư tự khắc phục hành vi vi phạm một phần; chưa kịp thời phát hiện để xử lý đối với ông Huỳnh Tư và Huỳnh Năm; phát hiện nhưng chưa xử lý kịp thời đối với trường hợp Trương Văn Đại, Phạm Thị Kim Tuyền; phát hiện và đang lập thủ tục xử lý đối với trường hợp Nguyễn Văn Hiền trong năm 2023.

(chi tiết có Phụ lục 03 kèm theo)

2.5. Kết quả thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền

- Theo Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 06/6/2022 của HĐND xã Bình Hải về kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về việc làm lều quán trên đất nông nghiệp từ năm 2020 đến thời điểm giám sát (ngày 06/6/2022) cho thấy: Trên địa bàn xã Bình Hải trong năm 2020 đã phát hiện, xử lý 12 trường hợp; năm 2021 đã phát hiện, xử lý 08 trường hợp; từ ngày 01/01/2022 đến ngày 06/6/2022 đã phát hiện, xử lý 05 trường hợp (trùng với số liệu UBND xã Bình Hải báo cáo). Qua đó, HĐND xã kiến nghị UBND xã Bình Hải tiếp tục kiểm tra, phát hiện việc làm nhà, lều, quán trên đất nông nghiệp đến nay chưa được xử lý và bổ sung đầy đủ các thủ tục hồ sơ liên quan đến việc làm nhà lều quán trên đất nông nghiệp.

Kết quả thực hiện kiến nghị qua giám sát: UBND xã Bình Hải chưa có báo cáo kết quả thực hiện cho HĐND xã.

- Theo Kết luận kiểm tra số 117/KL-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại xã Bình Hải từ ngày 01/01/2021 đến ngày 27/10/2022: Chủ tịch UBND xã Bình Hải đã phát hiện, xử lý 17 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, trong đó có 11 trường hợp ban hành Quyết định xử phạt trái quy định do vi phạm thẩm quyền nên phải hủy bỏ và giải quyết hậu quả pháp lý liên quan; UBND xã Bình Hải đang củng cố hồ sơ, trình Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định.

3. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý thu, chi tài chính - ngân sách

3.1. Công tác lập dự toán, chấp hành và quyết toán các nguồn thu, chi tài chính thuộc ngân sách nhà nước cấp

3.1.1 Công tác lập, chấp hành và phê duyệt dự toán

UBND xã Bình Hải thực hiện tốt việc lập dự toán, quyết toán kinh phí và trình HĐND xã phê duyệt hằng năm (năm 2022) theo quy định; thực hiện tốt các khoản thu ngân sách; số liệu được phê duyệt quyết toán năm 2022 đúng với số liệu thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

3.1.2. Số liệu quyết toán năm 2022

3.1.2.1. Tổng thu ngân sách xã: 11.817.539.471 đồng

- a) Thu ngân sách địa phương được hưởng: 704.925.977 đồng
 - Các khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100%: 602.552.226 đồng
 - Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 102.373.751 đồng
- b) Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước sang: 1.698.608.514 đồng
- c) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 9.414.004.980 đồng
 - Bổ sung cân đối: 7.001.400.560 đồng
 - Bổ sung có mục tiêu: 2.412.604.420 đồng

* Các khoản thu phát sinh ngoài dự toán và thu khác ngân sách: Không có.

3.1.2.2 Tổng chi ngân sách Nhà nước: 11.817.539.471 đồng

- Chi đầu tư phát triển và xây dựng cơ bản: 2.054.131.979 đồng
- Chi thường xuyên: 9.763.407.492 đồng
- Chi nộp cấp trên: 606.904.320 đồng.

3.1.3. Về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Hiện nay có 04 công trình chưa phê duyệt quyết toán, 02 công trình đã nộp hồ sơ cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chờ nghiệm thu kỹ thuật (*Nhà văn hóa thôn Phước Thiện; Trường mẫu giáo An Cường*); 02 công trình đang hoàn thiện hồ sơ trình Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện nghiệm thu kỹ thuật (*Nhà văn hóa thôn Phước Thiện 1, Trường tiểu học số 1 Bình Hải (cụm chính)*).

Nợ đọng vốn đầu tư công đến nay thuộc nguồn vốn ngân sách xã là 3.414 triệu đồng.

3.1.4. Kết thúc năm ngân sách, UBND xã Bình Hải đã thực hiện công tác báo cáo quyết toán theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính; số liệu quyết toán năm 2022 đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định (*tại Thông báo 46/TB-TCKH.NSX ngày 10/5/2023*) và đã trình HĐND xã thông qua theo quy định.

UBND xã Bình Hải tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về lập dự toán, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và ngân sách của địa phương.

3.1.5. Công tác hạch toán, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo quyết toán

UBND xã Bình Hải áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và ngân sách xã; UBND xã đã lập đầy đủ các loại sổ sách kế toán theo quy định; số liệu quyết toán năm 2022 đúng khớp với số liệu đối chiếu tại Kho bạc Nhà nước huyện.

Riêng báo cáo quyết toán (*bảng cân đối tài khoản*) hoạch toán tài khoản 3362 (chi hộ) không đúng quy định, cụ thể đơn vị đã hạch toán các khoản phải trả (TK 338) vào TK 3362 và Sổ thu hộ, chi hộ (Mẫu S10-X) làm sai mẫu quy định tại Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3.2. Công tác quản lý thu, chi ngân sách xã

3.2.1. Về thu, chi ngân sách

- UBND xã thực hiện dự toán thu ngân sách trên địa bàn tương đối tốt, thực hiện các khoản thu tại xã đúng chế độ, chính sách quy định. Thực hiện tốt dự toán chi ngân sách xã, đảm bảo chi lương và các hoạt động của địa phương; bám sát dự toán được giao để chi cho các nhiệm vụ của xã.

- Về tiền mặt: Tồn quỹ tiền mặt cuối năm 2022 là 191.264.818 đồng (*quỹ đèn on đáp nghĩa: 172.132.206 đồng, quỹ người nghèo: 19.132.612 đồng*). UBND xã Bình Hải quản lý quỹ tiền mặt chặt chẽ, rõ ràng, phản ánh đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ thu, chi quỹ tiền mặt đúng quy định.

3.2.2. Về thực hiện chế độ kế toán tài chính - ngân sách

a) **Công tác cập nhật, luân chuyển chứng từ kế toán, hạch toán kế toán, sử dụng hệ thống tài khoản, ghi chép vào sổ sách kế toán:** Đảm bảo theo chế độ tài chính - kế toán hiện hành; thực hiện lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định.

b) Theo dõi, quản lý, thu, nộp các nguồn kinh phí từ các quỹ

UBND xã sử dụng biên lai thu phí, lệ phí và quản lý, sử dụng các loại quỹ đảm bảo theo quy định.

c) Về thực hiện chế độ chi ngân sách và chứng từ kế toán

Thực hiện chế độ chi ngân sách và chứng từ kế toán cơ bản đúng quy định. Qua thanh tra phát hiện, UBND xã Bình Hải để xảy ra khuyết điểm, sai phạm liên quan đến việc chi ngân sách chưa đảm bảo chế độ như sau:

- Có 03 Chứng từ không đúng quy định, sai chế độ, với tổng số tiền **34.150.00 đồng (chi tiết có Phụ lục 04 kèm theo).**

(1) Chứng từ CK107 ngày 15/6/2022, thanh toán 01 máy in canon 2900 với số tiền **4.500.000 đồng** là không đúng quy định tại Quyết định 577/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh và 01 adapter dell (*dây sạc máy tính xách tay*) với số tiền **250.000 đồng** không thuộc tài sản của UBND xã Bình Hải.

(2) Chứng từ CK118 ngày 22/7/2022, chuyển trả tiền in, soạn thuyết minh, vẽ các kế hoạch quân sự, với số tiền **24.000.000 đồng** nhưng không có chủ trương, chỉ định thầu đơn vị không đảm bảo năng lực thực hiện gói thầu.

(3) Chứng từ CKKB 104 ngày 24/6/2022, chuyển tiền đăng tin, quảng bá hình ảnh, thành tích, sản phẩm của xã Bình Hải với số tiền **5.400.000 đồng** nhưng không có tin đăng trên webside www.phongchongthamhung.com.vn.

- Có 14 nội dung, chứng từ chi phục vụ nhiệm vụ chính trị chung của địa phương trên cơ sở đảm bảo cân đối nguồn ngân sách của xã nhưng chưa đảm bảo về mặt chứng từ, cần hoàn chỉnh và rút kinh nghiệm trong thời gian đến (*chi tiết có Phụ lục 05 kèm theo*).

3.2.3 Việc chấp hành các quyết định, kết luận, kiến nghị về kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan có thẩm quyền

Theo Thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm 2022 số 46/TB-TCKH.NSX ngày 10/5/2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, đến nay đã hoàn thiện 10 chứng từ kèm theo Thông báo này.

4. Đối với các khoản huy động, đóng góp của Nhân dân; các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân

4.1. Đối với các khoản huy động, đóng góp của Nhân dân: không có

4.2. Các khoản Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân

Tổng số tiền hỗ trợ trực tiếp cho người dân qua năm 2022: 43.600.000 đồng, trong đó: nguồn kinh phí ngân sách tỉnh 35.800.000 đồng; ngân sách huyện 7.800.000 đồng. UBND xã đã chi trả cho các đối tượng có đất lúa và đất hoa màu bị thiệt hại do mưa lũ năm 2021 với số tiền 15.600.000 đồng; hỗ trợ đối với trẻ em, người điều trị Covid-19, cách ly y tế gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 số tiền là 25.000.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng nộp trả ngân sách do trùng đối tượng.

5. Việc thực hiện dân chủ ở xã; thực hiện pháp luật hòa giải ở cơ sở

5.1. Việc thực hành dân chủ ở xã

- Căn cứ Quyết định số 60-QĐ/ĐU ngày 25/6/2021 của Đảng ủy xã Bình Hải về việc củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (*gọi tắt là Ban chỉ đạo, do đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy xã làm Trưởng ban; đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã làm Phó Trưởng ban*), Ban chỉ đạo phối hợp với UBND xã xây dựng Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày

28/12/2021 thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2022 để triển khai thực hiện.

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 04/02/2022 về việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc thực hiện dân chủ ở UBND xã Bình Hải được triển khai thường xuyên, kịp thời, đảm bảo đúng quy định; tổ chức tuyên truyền và thực hành dân chủ theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; từng bước đổi mới công tác quản lý, điều hành; tiếp tục cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động tại cơ chế “một cửa”; kịp thời công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan Nhà nước, nhất là việc lấy ý kiến cộng đồng, ý kiến phản biện đối với các quy hoạch, dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới; lấy ý kiến cộng đồng dân cư liên quan đến công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư... nhằm phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức.

- UBND xã thường xuyên tổ chức các cuộc họp cán bộ công chức theo Quy chế làm việc; qua đó, lắng nghe ý kiến phản ánh, đề xuất, góp ý của cán bộ, công chức liên quan đến hoạt động và nhiệm vụ chính trị của đơn vị; công khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên có liên quan đến công việc của cơ quan; số liệu dự toán và quyết toán hàng năm; bồi dưỡng, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, nâng ngạch, đánh giá xếp loại công chức, khen thưởng; bản kê khai tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật ... cho cán bộ, công chức cơ quan biết, tham gia ý kiến và kiểm tra giám sát đảm bảo đúng quy định nhằm để xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh; tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức.

- Trong năm 2022, Bí thư Đảng ủy xã đã tiến hành tiếp xúc đối thoại 04 đợt (tại xóm Hải Chánh (thôn Vạn Tường); Chợ Bình Hải; Hội Cựu Chiến binh thôn Thanh Thủy và thôn An Cường) với 297 lượt người tham gia; tiếp công dân định kỳ vào thứ 4 hàng tuần (do Chủ tịch UBND xã chủ trì). Qua đó, kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh và đơn thư của công dân.

- UBND xã đã tạo điều kiện để kiện đề UB Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân tham giám sát, phản biện xã hội cụ thể như phối hợp tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện các mô hình về phát triển kinh tế; phối hợp hòa giải đơn thư yêu cầu của Nhân dân; tuyên truyền về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, thực hiện tham gia giám sát và phản biện xã hội về các công trình phúc lợi trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động năm 2022; qua đó, công khai các chế độ chính sách có liên quan, bình xét thi đua, khen thưởng và phát động phong trào thi đua; giải đáp các yêu cầu, thắc mắc của CBCCC và người lao động của đơn vị đảm bảo quyền lợi và quy định pháp luật.

5.2. Việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- UBND xã Bình Hải đã xây dựng Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 01/3/2022 để quán triệt, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

- UBND xã đã chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở và cử tham gia các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đồng thời, kiện toàn tổ hòa giải và hòa giải viên để thực hiện hòa giải cơ sở theo quy định.

- Hiện nay, trên địa bàn xã Bình Hải có 06 tổ hòa giải với 42 hòa giải viên, đã được Chủ tịch UBND xã thành lập, kiện toàn tại các Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 16/01/2018; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 19/01/2016; Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 16/01/2018; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 16/01/2018; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 16/01/2018; Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 01/4/2013.

- Trong năm 2022, các Tổ hòa giải đã tiếp nhận và hòa giải 15 vụ việc trong đó: Hòa giải thành 08/15 vụ, chiếm tỷ lệ 53,33%; hòa giải không thành: 07/15, chiếm tỷ lệ 46,66% (**chi tiết có Phụ lục 06 kèm theo**).

- Trong năm 2022 có 07 vụ việc hòa giải đúng hạn, 08 vụ việc tổ chức hòa giải trễ hạn so với thời gian nhận đơn theo quy định tại Khoản 2 Điều 20 Luật Hòa giải ở cơ sở (*03 ngày kể từ ngày được phân công hòa giải*); nguyên nhân được UBND xã Bình Hải giải trình là do vụ việc phức tạp, một số hộ dân không tham gia các buổi hòa giải nên chậm trễ thời hạn so với quy định pháp luật.

+ Sau khi tổ chức hòa giải, các Tổ hòa giải báo cáo về UBND xã theo biểu số 11a/BTP/PBGDPL/HGCS được ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 (*báo cáo qua công chức Tư pháp - Hộ tịch để theo dõi*).

Nhìn chung, hoạt động hòa giải ở cơ sở đạt kết quả tích cực, hòa giải viên xác định vụ việc đúng phạm vi, nguyên tắc, quy trình hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

+ Về kinh phí chi hỗ trợ cho các Tổ hòa giải: Tổng số tiền đã chi cho các Tổ hòa giải là 10.200.000 đồng (*trong đó: Chi văn phòng phẩm, photo tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải: 7.200.000 đồng; chi hỗ trợ cho hòa giải viên: 3.000.000 đồng (tương ứng 200.000 đồng/vụ)*) theo quy

định tại Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- UBND xã phối hợp tốt với UBMTTQVN xã triển khai các văn bản pháp luật về hòa giải ở cơ sở tại các buổi hòa giải, lồng ghép công tác sơ kết công tác hòa giải ở cơ sở tại cuộc họp UBND xã cuối năm.

II. KẾT LUẬN

1. Việc chấp hành pháp luật về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

1.1. Ưu điểm

- Chủ tịch UBND xã Bình Hải đã bố trí phòng tiếp công dân riêng, niêm yết Nội quy, Quy chế tiếp công dân, đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất và ban hành lịch tiếp công dân định kỳ vào thứ 4 hàng tuần để triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Điều 15 Luật Tiếp công dân năm 2013; đã phân công công chức kiêm nhiệm công tác tiếp công dân thường xuyên, tiếp nhận xử lý đơn, thư và chi trả chế độ bồi dưỡng theo đúng quy định.

- Đã thành lập và kiện toàn Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng Quy chế phối hợp giữa UBND xã và Hội Nông dân xã trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; đã tập trung chỉ đạo giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền, góp phần hạn chế được tình trạng phát sinh đơn, thư phát sinh vượt cấp.

- Đã vận động, thuyết phục người khiếu nại tự nguyện rút đơn, kết thúc vụ việc trên thực tiễn, đảm bảo quy định pháp luật; tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc tương đối cao, với 15/21 vụ, tương ứng 71,5%.

- Đã xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định, như: Công khai, minh bạch trong hoạt động mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý đất đai; công tác tổ chức - cán bộ,....

- Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập theo đúng đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và thực hiện công khai, báo cáo kết quả kê khai theo quy định.

1.2. Những khuyết điểm, hạn chế

1.2.1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Sử dụng mẫu sổ Tiếp công dân không đúng quy định tại Mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; Tiếp công dân định kỳ chưa có sự tham gia đầy đủ của các thành phần, như: Đảng ủy, HĐND xã, UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị, xã hội (*Hội Nông dân, Hội Phụ nữ xã,...*) tham gia, giám sát; Kết thúc việc tiếp công dân, Chủ tịch UBND xã không ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân.

- Việc phân loại, xử lý đơn thư có một số trường hợp chưa đảm bảo quy định dẫn đến vào sổ theo dõi, thống kê còn trùng lặp, số liệu báo cáo chưa trùng khớp; còn lúng túng, chưa xác định được loại đơn khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị; một số trường hợp chưa ban hành văn bản trả lời hoặc thông tin kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị được biết là chưa đúng quy định (*đơn của bà Vũ Thị Minh Toàn, ông Phù Anh Vũ,...*).

- Trong năm 2022, Chủ tịch UBND xã chưa giải quyết dứt điểm 13 vụ việc thuộc thẩm quyền còn tồn đọng, tỷ lệ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền chưa cao, với 50/63 vụ, tương ứng 80%; đến thời điểm thanh tra (*tháng 10/2023*) chỉ giải quyết thêm được 08 vụ việc, còn lại 05 vụ việc vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc phân công nhiệm vụ tham mưu giải quyết các vụ việc có một số trường hợp không nêu rõ họ tên công chức được giao nhiệm vụ (*chỉ nêu chức danh công tác*); một số vụ việc chỉ giao cho 01 công chức Địa chính – Xây dựng và không ấn định thời gian hoàn thành là không khách quan.

- Sau khi giải quyết xong các vụ việc, UBND xã chưa kịp thời báo cáo kết quả giải quyết cho các cơ quan, đơn vị đã chuyển đơn đến để biết, theo dõi theo quy định.

- Trình tự, thủ tục, việc ghi chép biên bản hòa giải và lưu trữ hồ sơ hòa giải tranh chấp chưa đảm bảo quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi, như: Không thành lập tổ xác minh tranh chấp đất đai; không có báo cáo xác minh thửa đất đang tranh chấp; chưa hướng dẫn thực hiện quyền khởi kiện tiếp theo trong trường hợp hòa giải không thành; thành phần tham gia hòa giải tranh chấp chưa đảm bảo quy định tại Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (*không có sự tham gia của Ủy ban MTTQVN xã và Trưởng thôn*); một số vụ việc không có trích lục thửa đất đang tranh chấp.

- Không lập danh mục hồ sơ vụ việc theo quy định.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất chưa nghiêm túc, chưa đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định và yêu cầu của cấp trên.

1.2.2. *Việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng*

Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng chưa đảm bảo thời gian và đề cương theo quy định, hướng dẫn của UBND huyện.

Trách nhiệm điểm 1.2 này thuộc về Chủ tịch UBND xã và công chức chuyên môn có liên quan, cần phải kiểm điểm để rút kinh nghiệm trong thời gian đến.

2. Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật Đất đai năm 2013

2.1. Ưu điểm

- Có triển khai thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về đất đai, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai cho Nhân dân bằng các hình thức đa dạng và ban hành văn bản để chỉ đạo, thực hiện trong lĩnh vực này.

- Trong thời kỳ thanh tra năm 2022 trên địa bàn xã Bình Hải có 08 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, chủ yếu là xây dựng công trình trái phép, kiên cố trên đất nông nghiệp khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Qua các nguồn tin báo được Chủ tịch UBND xã kịp thời phát hiện, lập biên bản và báo cáo, chuyển hồ sơ đến Chủ tịch UBND huyện để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính: *“Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này”*.

- 06 trường hợp vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền đã chấp hành nộp tiền phạt và 05 trường hợp đã nộp khoản thu lợi bất hợp pháp.

2.2. Tồn tại, hạn chế

- 02 trường hợp (*Vũ Nhật Hùng, Đỗ Văn Anh*) lập thủ tục xử phạt vi phạm hành chính chưa đảm bảo dẫn đến hết thời hạn, thời hiệu xử phạt nên không thể ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; chỉ ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

- 08 trường hợp đều chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Ngoài ra, sau khi có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, có 06 trường hợp tiếp tục hoàn thiện công trình (*hoàn thiện nhà ở, sân vườn, tường rào, công ngõ*) để đưa vào sử dụng để ở nhưng thiếu kiểm tra, theo dõi nên chưa kịp thời phát hiện, lập thủ tục xử lý, báo cáo cấp trên (*khi vượt thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã*) theo quy định. Còn 03 trường hợp chưa nộp khoản thu lợi bất hợp pháp.

- Chưa kịp thời phát hiện, xử lý đối với 06 trường hợp đề tổ chức, công dân phản ánh **theo phụ lục 03**.

- Việc tổ chức thực hiện kiến nghị qua giám sát của HĐND xã và Kết luận kiểm tra của Chủ tịch UBND huyện có liên quan đến vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai chưa nghiêm túc.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch (phụ trách lĩnh vực đất đai) xã Bình Hải và các công chức chuyên môn có liên quan cần kiểm điểm trách nhiệm.

3. Đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý thu, chi tài chính - ngân sách

3.1. Ưu điểm

- UBND xã Bình Hải đã tích cực thực hiện nhiệm vụ thu các loại thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác nhằm tăng nguồn thu ngân sách tại địa phương để đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu được giao.

- Chấp hành tốt việc lập dự toán và quyết toán kinh phí hàng năm; thực hiện việc trình, đề nghị Hội đồng nhân dân xã phê duyệt quyết toán hàng năm theo quy định.

- Thực hiện công khai về dự toán, quyết toán thu - chi ngân sách hàng năm theo quy định.

- Thực hiện chế độ kế toán tại đơn vị cơ bản tốt, mở đầy đủ các sổ sách, hạch toán kế toán, lưu trữ chứng từ và quản lý quỹ tiền mặt theo quy định.

3.2. Những khuyết điểm, sai phạm

- Có 03 chứng từ chi không đúng quy định, sai chế độ, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách huyện với số tiền **34.150.000 đồng**; có 14 nội dung, chứng từ còn thiếu sót, chưa chặt chẽ phải hoàn thiện và rút kinh nghiệm trong thời gian đến để đảm bảo việc chi ngân sách đúng nguyên tắc và quy định của pháp luật.

- Hoạch toán tài khoản 3362 (chi hộ) không đúng quy định và Sổ thu hộ, chi hộ (Mẫu S10-X) làm sai mẫu.

Các khuyết điểm, sai phạm này thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, công chức Tài chính - Kế toán, cần kiểm điểm trách nhiệm.

4. Đối với các khoản huy động, đóng góp của Nhân dân; các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân

- Trong năm 2022 UBND xã Bình Hải không có huy động, đóng góp của Nhân dân.

- Chi hỗ trợ trực tiếp cho người dân đúng quy định.

5. Việc thực hiện dân chủ ở xã và thực hiện pháp luật hòa giải ở cơ sở

5.1. Ưu điểm

- UBND xã Bình Hải thực hiện tốt các quy định của cấp trên trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và thực hiện pháp luật hòa giải ở cơ sở; đã triển khai, phổ biến và công khai đầy đủ, đảm bảo quy định các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán, quyết toán ngân sách của cấp xã hàng năm; chủ trương đầu tư, xây dựng các dự án, công trình; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện, xây dựng các Dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; các loại phí, lệ phí đều được niêm yết công khai, đảm bảo định mức và quy định pháp luật.

- Đã tổ chức tiếp xúc đối thoại 04 đợt để tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân và dư luận xã hội; tiếp nhận và tổ chức hòa giải cơ sở kịp thời đối với 15 vụ việc, không có vụ việc nào tồn đọng.

- Kịp thời chi trả chế độ hỗ trợ cho các hòa giải viên thực hiện nhiệm vụ hòa giải cơ sở đảm bảo quy định tại Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

5.2. Hạn chế, khuyết điểm

- Tỷ lệ hòa giải cơ sở các vụ việc có kết quả thành có tỷ lệ tương thấp với 53,33%.

- Nhiều vụ việc tổ chức hòa giải cơ sở trễ hạn so với thời gian quy định tại Khoản 2 Điều 20 Luật Hòa giải ở cơ sở.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã và công chức chuyên môn có liên quan, cần phải kiểm điểm để rút kinh nghiệm trong thời gian đến.

III. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra kết luận nội dung thanh tra và kiến nghị Chủ tịch UBND huyện xử lý như sau:

1. Về tổ chức khắc phục hậu quả

Giao Chủ tịch UBND xã Bình Hải tổ chức khắc phục các khuyết điểm, vi phạm như đã nêu ở Mục II phần nhận xét, kết luận và một số nội dung cụ thể như sau:

1.1. Đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục và đổi mới phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân hiểu, biết về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Khẩn trương giải quyết dứt điểm 05 vụ việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã còn tồn đọng (*theo Phụ lục 01*) và các vụ việc phát sinh kịp thời.

- Tại các buổi tiếp công dân định kỳ, phải mời UBMTTQVN xã, Thường trực HĐND xã, Hội Nông dân xã, các tổ chức chính trị, xã hội tham gia tiếp công dân. Kết thúc việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã phải ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân.

- Việc phân công nhiệm vụ tham mưu giải quyết các vụ việc phải từ 02 cán bộ, công chức trở lên nhằm đảm khách quan; trong đó, phải nêu rõ họ tên công chức được giao nhiệm vụ và ấn định thời gian hoàn thành.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Khi tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai, trình tự, thủ tục cần đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai; trong quá trình hòa giải, nếu kết quả hòa giải thành mà có thay đổi hiện trạng về ranh giới sử dụng đất, chủ sử dụng đất thì thực hiện theo đúng quy định tại Điều 13 và lập hồ sơ hòa giải tranh chấp đảm bảo quy định tại Điều 14 Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện quy trình tiếp công dân, xử lý đơn của đảm bảo quy trình của Thanh tra Chính phủ quy định.

1.2. Việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật đất đai năm 2013

a) Giao Chủ tịch UBND xã Bình Hải có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, các tổ chức chính trị - xã hội của xã tiếp tục thực hiện các biện pháp tuyên truyền, vận động để thuyết phục 08 trường hợp chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch UBND huyện; trường hợp công dân vẫn không chấp hành thì khẩn trương kiểm tra, hoàn chỉnh các thủ tục cần thiết để đề nghị, tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính nhằm đảm bảo trật tự kỷ cương hành chính. Trường hợp qua kiểm tra phát hiện hành vi tái phạm thì lập thủ tục, báo cáo Chủ tịch UBND huyện chuyển nguồn tin tội phạm qua Công an huyện để điều tra theo Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Việc xem xét, xử lý phải tác động đến người vi phạm để nhận thức được sai phạm và công khai cho Nhân dân được biết.

- Khẩn trương lập thủ tục xử lý 06 trường hợp vi phạm hành chính của công dân theo phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân (***theo Phụ lục 03***).

- Tập trung, khẩn trương thực hiện kiến nghị qua giám sát của HĐND xã và Kết luận kiểm tra của Chủ tịch UBND huyện có liên quan đến vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho người sử dụng đất chấp hành đúng quy định của pháp luật, đặc biệt pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm hành chính, sử dụng đất đúng mục đích, không coi nới, lấn chiếm đất đai.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/HU ngày 08/7/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện; Công văn số 2377/UBND-TNMT ngày 17/8/2022 về việc thực hiện một số biện pháp để chấn chỉnh công tác quản lý, xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn huyện; Công văn số 2412/UBND-TNMT ngày 18/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc trích dẫn một số quy định pháp luật có liên quan và điểm cần lưu ý về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của các hộ dân để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai (nếu có).

b) Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường

Theo dõi chặt chẽ việc tổ chức thực hiện và thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và buộc khắc phục hậu quả của Chủ tịch UBND huyện đã có hiệu lực pháp luật; trường hợp người vi phạm không chấp hành khắc phục hậu quả thì kịp thời báo cáo, tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

1.3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý thu, chi tài chính - ngân sách

- Hoàn thiện 17 chứng từ (*theo Phụ lục 05*) kèm theo báo cáo này.

- Lập lại báo cáo quyết toán (TK 3362) và Sổ thu hộ - chi hộ.

1.4. Việc thực hiện dân chủ ở xã

- Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu chính quyền với tổ chức, cá nhân trong thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương.

- Kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả Kế hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với công tác dân vận chính quyền với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 06/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổ chức thực hiện hòa giải cơ sở phải đảm bảo thời hạn theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện xử lý kinh tế

- Giao Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách huyện số tiền **34.150.000 đồng** theo **Phụ lục 04** do không đúng chế độ quy định.

- Giao Chủ tịch UBND xã Bình Hải: Thu hồi số tiền **34.150.000 đồng** nộp ngân sách huyện.

3. Về xử lý trách nhiệm cá nhân

- Ủy quyền Trưởng Phòng Nội vụ huyện tổ chức kiểm điểm trách nhiệm Chủ tịch UBND xã Bình Hải về những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm nêu tại điểm 2.2, điểm 3.2 mục II Kết luận này.

- Giao Chủ tịch UBND xã Bình Hải tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với công chức có liên quan đến những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm nêu tại điểm 2.2, 3.2, mục II Kết luận này.

- Chủ tịch UBND xã Bình Hải tổ chức kiểm điểm đối với cán bộ, công chức có liên quan để rút kinh nghiệm trong thời gian đến đối với các khuyết điểm, hạn chế nêu tại điểm 1.2, điểm 5.2 mục II Kết luận này.

4. Các cơ quan, đơn vị nêu trên triển khai thực hiện và báo cáo kết quả cho UBND huyện (qua Thanh tra huyện) *chậm nhất đến ngày 30/01/2024.*

Trên đây là Kết luận thanh tra tại UBND xã Bình Hải, kính báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PTC UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Các Phòng: TN&MT; Tư pháp; TC-KH; Nội vụ;
- Đoàn Thanh tra;
- TT Đảng ủy, TT HĐND, UBND xã Bình Hải;
- Ban Biên tập Website huyện (Phòng VH-TT);
- Lãnh đạo, TTV, CV TTH;
- Lưu: VT, HSĐTT.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Chí Cường